



PHỤ LỤC

ATTACHMENT

(Kèm theo quyết định số: 908.2022/QĐ – VPCNCL ngày 22 tháng 11 năm 2022 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng)

Tên phòng thí nghiệm: **Khoa vi sinh**
Laboratory: **Microbiology Department**
Cơ quan chủ quản: **Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang**
Organization: **Bac Giang Provincial General Hospital**
Lĩnh vực thử nghiệm: **Vi sinh**
Field of testing: **Microbiology**
Người quản lý: **Đỗ Quốc Tuấn**
Laboratory manager: **Do Quoc Tuan**
Người có thẩm quyền ký:
Approved signatory:

TT	Họ và tên/ Name	Phạm vi được ký/ Scope
1.	Đỗ Quốc Tuấn	Các xét nghiệm được công nhận <i>Accredited Tests</i>
2.	Nguyễn Thị Huyền	
3.	Nguyễn Thị Hà	
4.	Nguyễn Xuân Tâm	
5.	Vũ Thị Hiền	
6.	Nguyễn Thị Huế	
7.	Dương Thị Mơ	
8.	Nguyễn Thị Thuỷ	
9.	Trương Thị Lan Giang	

Số hiệu/ Code: **Vilas Med 107**

Hiệu lực công nhận/ *Period of Validation:* **22/11/2025**

Địa chỉ: **Đường Lê Lợi - Phường Hoàng Văn Thụ - TP. Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang**

Address: **Le Loi Street - Hoang Van Thu Ward - Bac Giang City - Bac Giang Province**

Địa điểm: **Đường Lê Lợi - Phường Hoàng Văn Thụ - TP. Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang**

Location: **Le Loi Street - Hoang Van Thu Ward - Bac Giang City - Bac Giang Province**

Điện thoại/ Tel: **02048511992**

Fax:

E-mail: **ksdvsg@gmail.com**

Website:

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM*LIST OF MEDICAL TESTS***VILAS Med 107**Lĩnh vực xét nghiệm: **Vi sinh***Field of medical testing: Microbiology*

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông- nếu có) <i>Type of sample (speciment)/ anticoagulant (if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm cụ thể <i>(The name of medical tests)</i>	Kỹ thuật xét nghiệm <i>(Technical test)</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>(Test method)</i>
1.	Mẫu máu <i>Blood sample</i>	Cấy máu <i>Blood culture</i>	Nuôi cấy- định danh - kháng sinh đồ <i>Culture- Identification- Antibiotic susceptibility testing</i>	QTKT.VS.01 (2018) (Cấy/ <i>culture</i> BACTEC 9050) QTKT.VS.02 (2018) (Định danh/ <i>Identification</i> PHOENIX M50) QTKT.VS.03 (2018) (Kháng sinh đồ/ <i>Antibiotic</i> PHOENIX M50)

Ghi chú/ Note:

- QTKT.VS: Phương pháp nội bộ / *Labratory developed method*